

Số: 4821/TCT-KK

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2020

V/v trả lời kiến nghị

Kính gửi: Ông Nguyễn Giám Biên
(Tổ 5 Khu 10, phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

Trả lời đơn phản ánh kiến nghị (mã số PAKN: PAKN.20201019.0004) của Ông Nguyễn Giám Biên gửi phản ánh qua mạng máy tính được gửi kèm theo công văn số 9270/VPCP-ĐMDN ngày 05/11/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc kiến nghị của Ông Nguyễn Giám Biên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 106 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 quy định về xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế:

“Điều 106. Xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế

1. Người nộp thuế có hành vi chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và bị xử phạt 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

2. Người nộp thuế khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền phải nộp hoặc không khai thuế nếu tự giác khắc phục hậu quả bằng cách nộp đủ số tiền thuế phải nộp trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện thì bị xử phạt chậm nộp thuế theo quy định tại Điều này, nhưng không bị xử phạt vi phạm thủ tục hành chính thuế, thiếu thuế, trốn thuế.

Đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thì trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan nhưng trước khi cơ quan hải quan kiểm tra, thanh tra mà đối tượng nộp thuế tự phát hiện ra những sai sót ảnh hưởng đến số tiền thuế phải nộp và chủ động nộp số tiền thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước thì bị xử phạt chậm nộp thuế theo quy định tại Điều này, nhưng không bị xử phạt vi phạm thủ tục hành chính thuế, thiếu thuế, trốn thuế.

3. Người nộp thuế tự xác định số tiền phạt chậm nộp căn cứ vào số tiền thuế chậm nộp, số ngày chậm nộp và mức xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp người nộp thuế không tự xác định hoặc xác định không đúng số tiền phạt chậm nộp thì cơ quan quản lý thuế xác định số tiền phạt chậm nộp và thông báo cho người nộp thuế biết.

4. Trường hợp sau ba mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, người nộp thuế chưa nộp tiền thuế và tiền phạt chậm nộp thì cơ quan quản lý thuế thông báo cho người nộp thuế biết số tiền thuế nợ và tiền phạt chậm nộp.”

Căn cứ Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế:

“3. Khoản 1 Điều 106 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

Đối với các Khoản nợ tiền thuế phát sinh trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 mà người nộp thuế chưa nộp vào ngân sách nhà nước, kể cả Khoản tiền nợ thuế được truy thu qua kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền thì được chuyển sang áp dụng mức tính tiền chậm nộp theo quy định tại Khoản này từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.

Trường hợp người nộp thuế cung ứng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được thanh toán nên không nộp kịp thời các Khoản thuế dẫn đến nợ thuế thì không phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế còn nợ nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán phát sinh trong thời gian ngân sách nhà nước chưa thanh toán.”

Căn cứ Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế:

“1. Sửa đổi khoản 1 Điều 28a như sau:

“1. Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp đủ tiền thuế và tiền chậm nộp theo mức bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

Đối với các khoản nợ tiền thuế phát sinh trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 mà người nộp thuế chưa nộp vào ngân sách nhà nước, kể cả khoản tiền nợ thuế được truy thu qua kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền thì được chuyển sang áp dụng mức tính tiền chậm nộp theo tỷ lệ quy định tại khoản này từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.

Trường hợp người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được thanh toán nên không nộp thuế đúng thời hạn dẫn đến nợ thuế thì không thực hiện cưỡng chế thuế và không phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế còn nợ nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán phát sinh trong thời gian ngân sách nhà nước chưa thanh toán.”

Căn cứ Khoản 1 Điều 34 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý

thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

“Điều 34. Tính tiền chậm nộp đối với việc chậm nộp tiền thuế

1. Các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế

a) *Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan thuế, thời hạn ghi trong quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế của cơ quan thuế và quyết định xử lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*

b) *Người nộp thuế nộp thiếu tiền thuế do khai sai số thuế phải nộp, số thuế được miễn, số thuế được giảm, số thuế được hoàn của các kỳ kê khai trước.*

c) *Trường hợp ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác và tổ chức dịch vụ theo quy định của pháp luật, Kho bạc nhà nước, cơ quan thuế, tổ chức được cơ quan thuế ủy nhiệm thu thuế thu tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt của người nộp thuế nhưng chậm nộp số tiền đã thu vào ngân sách nhà nước theo quy định thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế đã thu nhưng chưa nộp ngân sách nhà nước.”*

Thư tra soát gửi kèm theo Đơn phản ánh kiến nghị của Ông Nguyễn Giám Biên là Thư tra soát của Công ty TNHH Tổ chức nhà quốc gia Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Công ty) lập gửi Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh ngày 22/6/2020 qua Công thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và đã được cơ quan thuế tiếp nhận ngày 22/6/2020 theo Thông báo số NTDT0000022062020132146418 /TB-TĐT ngày 22/6/2020 về việc xác nhận trạng thái thư tra soát. Theo đó, ngày 23/6/2020, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh đã trả lời Thư tra soát của Công ty với nội dung *“Ngày 23/6/2020, Cục Thuế đã gửi Giấy đề nghị KBNN tỉnh QN điều chỉnh thu NSNN”*.

Do đó, căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty không thuộc các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật quản lý thuế thì không bị tính tiền chậm nộp.

Tổng cục Thuế trả lời đề Ông Nguyễn Giám Biên được biết./. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng Công TTĐT CP);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Phó TCTr Phi Văn Tuấn (để b/c);
- Website TCT;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh (để theo dõi);
- Lưu: VT, KK(2b). 7

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI VÀ KẾ TOÁN THU
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đào Ngọc Sơn